

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2025/QĐST-KDTM

Phổ Yên, ngày 04 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 31, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 100, 103 Luật các Tổ chức tín, Điều 353, 357, 463, 466 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2025, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 05/2024/TLST - KDTM ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V (BIDV)

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà BIDV, số 194 T.Q.K, phường L.T. T, quận H.K, Thành Phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T– Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T – Giám đốc Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Nam Thái Nguyên.

Địa chỉ: Số 120 T.C, Tổ dân phố 5, phường B.H, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường P, tỉnh Thái Nguyên).

Người được ủy quyền lại: Ông Dương Hồng S.

- **Bị đơn:** Công ty cổ phần N (Giải thể do sáp nhập)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Xuân T, Chức danh – Giám đốc.

Địa chỉ: TDP T, phường T.T, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường T.T - tỉnh Thái Nguyên).

Pháp nhân kế thừa quyền và nghĩa vụ: Công ty cổ phần tập đoàn Đ.H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đức H1 – Chức danh: Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: TDP T, phường T.T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường T.T - tỉnh Thái Nguyên).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty cổ phần tập đoàn Đ.H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đức H1 – Chức danh: Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: TDP T, phường T.T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường T.T - tỉnh Thái Nguyên).

2. Công ty cổ phần Đức Hạnh BMG Y.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn Q - Giám đốc

Địa chỉ: Thôn B, xã V, TP Y, tỉnh Yên Bái.

3. Ông Trần Văn Q, sinh năm 1966

HKTT: Phường Tân Phú, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

Địa chỉ: TDP T, phường T.T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường T.T - tỉnh Thái Nguyên).

4. Bà Trần Thị D, sinh năm 1974

HKTT: Phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

Địa chỉ: TDP T, phường T.T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường T.T - tỉnh Thái Nguyên).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị T, ông Trần Văn Q, ông Trần Thị D: Ông Trần Đức H1, sinh năm 2004

Địa chỉ: TDP T, phường T.T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường T.T - tỉnh Thái Nguyên).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ thanh toán: Công ty cổ phần N (Pháp nhân kế thừa quyền và nghĩa vụ là Công ty cổ phần tập đoàn Đ.H) có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên đến ngày 25/6/2025. Tổng số tiền là **71.929.452.407** đồng (Bảy mươi một tỷ chín trăm hai mươi chín triệu bốn trăm năm mươi hai nghìn bốn trăm linh bảy đồng). Trong đó; Số tiền nợ gốc: 51.236.000.000 đồng (Năm mươi tỷ hai trăm ba mươi sáu triệu

đồng), số tiền nợ lãi: 15.540.728.906 đồng (Mười Lăm tỷ năm trăm bốn mươi triệu bảy trăm hai tám nghìn chín trăm linh sáu đồng), số tiền lãi phạt: 5.152.723.501 đồng (Năm tỷ một trăm mười lăm triệu bảy trăm hai ba nghìn năm trăm linh một đồng).

- Thời hạn và phương thức trả nợ: Công ty cổ phần tập đoàn Đ.H thanh toán nợ chia thành 22 kỳ:

+ Kỳ thứ 01: Chậm nhất đến ngày 30/9/2025, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 02: Chậm nhất đến ngày 31/12/2025, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 03: Chậm nhất đến ngày 31/3/2026, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 04: Chậm nhất đến ngày 30/6/2026, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 05: Chậm nhất đến ngày 30/9/2026, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 06: Chậm nhất đến ngày 31/12/2026, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 07: Chậm nhất đến ngày 31/3/2027, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 3.000.000.000đ (Ba tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 08: Chậm nhất đến ngày 30/6/2027, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 3.000.000.000đ (Ba tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 09: Chậm nhất đến ngày 30/9/2027, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 3.000.000.000đ (Ba tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 10: Chậm nhất đến ngày 31/12/2027, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 3.000.000.000đ (Ba tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 11: Chậm nhất đến ngày 31/3/2028, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 4.000.000.000đ (Bốn tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 12: Chậm nhất đến ngày 30/6/2028, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 4.000.000.000đ (Bốn tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 13: Chậm nhất đến ngày 30/9/2028, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 4.000.000.000đ (Bốn tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 14: Chậm nhất đến ngày 31/12/2028, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 4.000.000.000đ (Bốn tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 15: Chậm nhất đến ngày 31/3/2029, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 4.000.000.000đ (Bốn tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 16: Chậm nhất đến ngày 30/6/2029, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 4.000.000.000đ (Bốn tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 17: Chậm nhất đến ngày 30/9/2029, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 4.000.000.000đ (Bốn tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 18: Chậm nhất đến ngày 31/12/2029, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 4.000.000.000đ (Bốn tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 19: Chậm nhất đến ngày 31/3/2030, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 4.000.000.000đ (Bốn tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 20: Chậm nhất đến ngày 30/6/2030, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 4.000.000.000đ (Bốn tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 21: Chậm nhất đến ngày 30/9/2030, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 4.000.000.000đ (Bốn tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 22: Chậm nhất đến ngày 31/12/2030, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 3.929.452.407 (Ba tỷ chín trăm hai mươi chín triệu bốn trăm năm mươi hai nghìn bốn trăm linh bảy đồng).

- Về tiền lãi: Kể từ ngày tiếp theo của thỏa thuận, Công ty cổ phần tập đoàn Đức Hạnh Maphvet còn tiếp tục phải chịu lãi phát sinh đến ngày thực trả theo đúng mức thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng.

Trường hợp Công ty cổ phần tập đoàn Đ.H không trả được nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, tại bất kỳ thời điểm nào theo các kỳ đã thỏa thuận ở trên, Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, có quyền tự mình hoặc yêu cầu Cơ quan Thi hành án Dân sự kê biên, phát mại toàn bộ các tài sản bảo đảm để thu hồi toàn bộ khoản nợ, chi tiết như sau:

1. Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1667, tờ bản đồ số 13, diện tích 9642,5m². Địa chỉ thửa đất: phường T.T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường T.T, tỉnh Thái Nguyên). Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: CM 866247, sổ vào sổ cấp GCN: CT08432 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 28/09/2018, mang tên: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đ.H. Hiện đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2020/7987391/HĐBĐ ký ngày 21/02/2020 tại Văn phòng công chứng Nam Thái.

2. Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 375, 374 tờ bản đồ số 66; diện tích 536m²; Địa chỉ thửa đất: phường T.T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường T.T, tỉnh Thái Nguyên). Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: E 0580193, Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất: 2648 QSDĐ/4066/2004/QĐ-UB/H do UBND huyện Phổ Yên (Nay là UBND thành phố Phổ Yên) cấp ngày 18/11/2004, mang tên: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đ.H. Hiện đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 02/2020/7987391/HĐBĐ ký ngày 23/03/2020 tại Văn phòng công chứng Nam Thái.

3. Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 375, tờ bản đồ số 66, diện tích 500m². Địa chỉ thửa đất: phường T.T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường T.T, tỉnh Thái Nguyên). Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: BB 158397, Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH01698/QSDĐ/7844/QĐ-UBND do UBND huyện Phổ Yên (Nay là UBND thành phố Phổ Yên) cấp ngày 13/08/2010, mang tên: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đ.H. Hiện đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số

03/2020/7987391/HĐBĐ ký ngày 23/03/2020 tại Văn phòng công chứng Nam Thái.

4. Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số 374, tờ bản đồ số 66, diện tích 500m². Địa chỉ thửa đất: xóm T, phường T.T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường T.T, tỉnh Thái Nguyên). Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: BA 973147, Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH01697/QSĐĐ/8117/QĐ-UBND do UBND huyện Phổ Yên (Nay là UBND thành phố Phổ Yên) cấp ngày 24/08/2010, mang tên: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đ.H. Hiện đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 04/2020/7987391/HĐBĐ ký ngày 23/03/2020 tại Văn phòng công chứng Nam Thái.

5. Toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số 1, tờ bản đồ số 150/2012/BĐĐC; Địa chỉ thửa đất: Thôn B, xã V, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: BK 440630, sổ vào sổ cấp GCN: CT01186, Quyết định số: 1022/QĐ-UBND T 120 Q 15-ĐC do UBND tỉnh Y cấp ngày 28/08/2012. Mang tên Công ty Cổ phần Đức Hạnh BMG Y (Tên cũ: Công ty cổ phần Dinh dưỡng V). Hiện đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, theo Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 05/2020/7987391/HĐBĐ ký ngày 30/03/2020 tại Văn phòng công chứng Vũ Bích Huệ.

6. Toàn bộ Quyền sử dụng đất tại Thửa đất số 356, tờ bản đồ số 66, diện tích 700m². Địa chỉ thửa đất: Phường T.T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường T.T, tỉnh Thái Nguyên). Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: BY 634300, Sổ vào sổ cấp GCN: 03/2015/QSĐĐ/4866/QĐ-UBND do UBND thị xã Phổ Yên (Nay là UBND thành phố Phổ Yên) cấp ngày 09/11/2015, mang tên ông Trần Văn Quế và Bà Trần Thị Dung. Hiện đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, theo Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 06/2020/7987391/HĐBĐ ký ngày 14/05/2020 tại Văn phòng công chứng Nam Thái.

Trường hợp các tài sản trên không đủ thanh toán cho nghĩa vụ trả nợ của cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, thì Công ty cổ phần N (nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn Đ.H). hoặc bất kỳ cá nhân, tổ chức nào kế thừa nghĩa vụ, bên nhận chuyển giao nghĩa vụ của Công ty cổ phần N (nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn Đ.H) trên cơ sở chia tách, hợp nhất, sát nhập, tổ chức lại hoặc nhận chuyển giao nghĩa vụ phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo

Quyết định của Tòa án cho đến khi thanh toán hết toàn bộ nghĩa vụ với Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên.

2. Về án phí: Bị đơn Công ty cổ phần N (nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn Đ.H) tự nguyện chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch sung ngân sách nhà nước là 89.964.726 đồng (Tám mươi chín triệu chín trăm sáu mươi tư nghìn bảy trăm hai sáu đồng).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu đồng) đã nộp theo biên lai số 0001548 ngày 18/3/2024 tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (nay Phòng Thi hành án Dân sự Khu Vực 2 – Thái Nguyên).

Về chi phí tố tụng: Các bên tự thỏa thuận chi phí tố tụng (xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc), không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND Khu vực II, Thái nguyên;
- Cục THA tỉnh Thái nguyên;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Âu Văn Hồ

